

Cao Bá Quát (chữ Hán: 高伯 闓; 1809? – 1855), tên thật là Chu Thôn, hiệu là Cúc Đường, biệt hiệu là Mãn Hiên. Ông là lãnh tụ cuộc nổi dậy Mãn Lương[1], và là một nhà thơ nổi danh ở giữa thế kỷ 19 trong văn học Việt Nam.

Cao Bá Quát

Thân thế & sự nghiệp



Đầu đời Cao Bá Quát

Cao Bá Quát là người làng Phú Thôn, huyện Gia Lâm, tỉnh Bắc Ninh, nay là xã Phú Thôn huyện Gia Lâm thuộc ngoại thành Hà Nội. Ông nội Cao Bá Quát tên là Cao Huy Thôn (1721-1761), là một danh y nổi tiếng trong vùng. Thân sinh Cao Bá Quát tên là Cao Huy Tham (1784-1850) cũng là một thầy thuốc giỏi [2]. Cao Bá Quát là em (song sinh) với Cao Bá Đạt (cha Cao Bá Nhạ, tác giả Trữ tình văn và Tình khúc).

Thuở nhỏ, Cao Bá Quát sống trong cảnh nghèo khó, nhưng nổi tiếng là trẻ thông minh, chăm chỉ và vẫn hay chơi trộm. Năm 13 tuổi, ông trúng tuyển kỳ thi khảo hạch ở Bắc Ninh. Năm Tân Mão (1831) đời vua Minh Mạng, ông thi hội ở Á Nguyên rồi thi Hà Nội, nhưng đến khi duy nhất quyên, thì bị Bộ Lễ kiếm cớ [3] xếp ông xuống hàng cuối cùng trong số 20 người đỗ cử nhân. Sau đó, Cao Bá Quát vào kinh đô Huế để thi Hội mới lại, nhưng lần nào cũng bị đánh hỏng.

Năm 1841, ông được quan tỉnh Bắc Ninh tin cậy nên được cử làm tri phủ vào Huế để nhận một chức tể tướng ở Bộ Lễ (hành tẩu). Tháng 8 năm đó, ông được cử làm số khảo trường thi Thừa Thiên, thấy một số bài thi hay nhưng có chế phẩm trường quy, ông bàn với bọn đồng sự là Phan Nhạ lấy son hòa mực để bôi xóa giúp 24 quyên [4]. Việc bị phát giác, giám khảo trường thi là Hoàng Tuân đàn hặc, ông bị bắt giam, bị tra tấn rồi bị kết vào tội chết. Nhưng khi án được lên, vua Thiệu Trị đã giảm cho ông tội tử hình quyệt xuống tội giết giam giữ, tức được giam lỏng ở đời.

Sau gần ba năm bị giam cầm khổ sở, ông được cử làm tri phủ tỉnh Thanh, nhưng phải đi xuất dương hi vọng ở (địa lý công chức tại) trong phái bộ do Đào Trí Phú làm trưởng đoàn. Phái đoàn ông đi sang vùng Hắc Châu (singapore, indonesia, malaysia, philippine ...

Tháng 8 năm 1844[5], đoàn thuyền của phái bộ về đến Việt Nam, sau đó Cao Bá Quát tỉnh lại

cho ṿ ṣ ng ṿ i ṿ con ̣ Hà Ṇ i. Tṛ c̣ đây, nhà ông ṿ ṇ pḥ Hàng Ngang (nay g̣ n pḥ Nguyễn Thái Ḥ c), năm 1834 khi ông vào kinh thi Ḥ i, thì ṿ ông ̣ nhà đã xin phép ḅ cḥ ng cho ṣ a ̣ i ṃ t ngôi nhà g̣ n C̣ a Ḅ c ṿ phía Ḥ Tây và Ḥ Trúc Ḅ ch. Tḥ i gian này, nḥ ng lúc tḥ nhàn, ông tḥ ng x̣ ng ḥ a ṿ i các danh sĩ là Nguyễn Văn Siêu, Tṛ n Văn Vi, Dị p xuân Huyền...

Sau ba năm ḅ tḥ i ṿ , Cao Bá Quát nḥ n đ̣ c ̣ nh trị u vào kinh (1847) làm ̣ Vị n Hàm lâm, lo vị c ṣ u ṭ m và ṣ p x̣ p văn tḥ . Đ̣ c ḥ n ṃ t tháng, ông nḥ n ̣ nh đi công cán ̣ Đà Ṇ ng, ṛ i tṛ ṿ công vị c cũ. Tḥ i gian ̣ kinh ̣ n này, ông ḳ t thân ṿ i các văn nhân nḥ Nguyễn n Hàm Ninh, Đinh Nḥ t Tḥ n, Nguyễn n Phúc Miên Tḥ m, Nguyễn n Phúc Miên Trinh...và ông đã gia nḥ p Ṃ c Vân Thi xã do hai ṿ hoàng thân này sáng ̣ p.

Năm 1850[6], do không đ̣ c lòng ṃ t ṣ quan ̣ n ṭ i trị u, Cao Bá Quát đã ḅ đ̣ y đi làm giáo tḥ ̣ pḥ Qụ c Oai (Ṣ n Tây cũ). Không lâu sau, ̣ y c̣ ṿ quê cḥ u tang cha và ̣ ̣ i nuôi ṃ già, ông xin thôi đ̣ y ḥ c. Năm 1853-1854 g̣ p lúc vùng Ṣ n Tây ḅ ḥ n ṇ ng, ̣ i có ṇ n châu cḥ u làm cho mùa màng ṃ t ṣ ch, đ̣ i ṣ ng ng̣ i nhân dân ḥ t ṣ c c̣ c kḥ - Cao Bá Quát đã ṿ n đ̣ ng đ̣ c ṃ t ṣ sĩ phu yêu ṇ c cùng các tḥ hào các vùng Qụ c Oai, Vĩnh Phúc, Cao Ḅ ng, Ḷ ng Ṣ n đ̣ ng lên lãnh đ̣ o cụ c ṇ i đ̣ y ṭ i Ṃ Ḷ ng cḥ ng trị u đình đ̣ ng tḥ i, tôn Lê Duy C̣ làm minh cḥ , ông làm qụ c ṣ .

Đang trong quá trình chụ n ḅ ṇ i đ̣ y, do có ng̣ i ṭ giác nên ḳ họ ch ḅ ḅ i ̣ . Tṛ c̣ tình tḥ c̣ p bách, Cao Bá Quát bụ c pḥ i phát ̣ nh ṭ n công vào cụ i năm 1854. Bụ i đ̣ u ông cùng tḥ ṃ c ̣ Ṣ n Tây là Đinh Công Ṃ và Ḅ ch Công Trân đem ̣ c ̣ ng đánh phá pḥ ̣ ng Hòa, huỵ n Thanh Oai, huỵ n thành Tam Đ̣ ng, pḥ Qụ c Oai, Yên Ṣ n...Tuy giành đ̣ c ṃ t ṣ tḥ ng ̣ i, nḥ ng sau khi quan quân trị u đình đình ṭ p trung đồng đ̣ o và ṭ cḥ c pḥ n công thì quân ṇ i đ̣ y liên tị p ḅ nhị u thị t ḥ i.

Tháng cḥ p năm Giáp Đ̣ n (tháng cḥ p năm này ṛ i vào năm đ̣ ng ̣ ch 1855 [7]), sau khi ḅ sung ̣ c ̣ ng (cḥ ỵ u là ng̣ i Ṃ ng và ng̣ i Thái ̣ vùng ṛ ng núi Ṃ Ḷ ng, nay là vùng đ̣ t phía Tây sông Đáy thụ c các huỵ n Cḥ ng Ṃ , Ṃ Đ̣ c c̣ a Hà Ṇ i, và các huỵ n Ḷ ng Ṣ n, Kim Bôi ṭ nh Hòa Bình[8]), Cao Bá Quát đem quân ṭ n công huỵ n ̣ Yên Ṣ n ̣ n tḥ hai (huỵ n ̣ huỵ n Yên Ṣ n cũng là pḥ ̣ pḥ Qụ c Oai[9], ngày nay là tḥ tṛ n Qụ c Oai huỵ n Qụ c Oai). Phó lãnh binh Ṣ n Tây Lê Thụ n Đ̣ i đem quân nghênh chị n. Cụ c đ̣ i đ̣ u đang ḥ i quỵ t lị t ṭ i vùng núi Yên Ṣ n (giáp Sài Ṣ n), thì Cao Bá Quát ḅ sụ t đ̣ i Đình Tḥ Quang ḅ n cḥ t ṭ i tṛ n.

Tị p theo, Nguyễn n Kim Thanh và Nguyễn n Văn Tḥ c cũng ̣ n ̣ t sa vào tay đ̣ i pḥ ng (sau c̣ hai đ̣ u ḅ x̣ chém). Ngoài nḥ ng thị t ḥ i này, ḥ n trăm quân ḅ chém cḥ t và khọ ng 80 quân khác ḅ ḅ t (theo ṣ nhà Nguyễn).

Nghe tin đ̣ i tḥ ng, vua Ṭ Đ̣ c ̣ nh cho ban tḥ ng và cho đem tḥ c̣ p c̣ a ngḥ ch Quát bêu và rao kḥ p các ṭ nh Ḅ c Ḳ ṛ i giã nḥ quăng xụ ng sông [10].

Tác pḥ m

Ngay khi Cao Bá Quát tham gia cụ c ṇ i đ̣ y ̣ Ṃ Ḷ ng (ṭ nh Ṣ n Tây), các tác pḥ m c̣ a

ông đã ḅ trị u đình nhà Nguỵ n cho thu đ̣ t, c̣ m tàng tṛ và ḷ u hành, nên đã ḅ tḥ t ḷ c không ít. Tuy ṿ y, tṛ c 1984, nhóm biên ṣ n sách Tḥ văn Cao Bá Quát, đã tìm đ̣ n kho sách c̣ c̣ a Tḥ vị n Khoa ḥ c kĩ thụ t trung ̣ ng (Hà Ṇ i), và sau khi lọ i tṛ nḥ ng bài cḥ c cḥ n không pḥ i c̣ a ông, thì ṣ tác pḥ m còn sót ḷ i cũng còn đ̣ c trên ngàn bài đ̣ c vị t ḅ ng tḥ cḥ Nôm và cḥ Hán.

C̣ tḥ là hị n còn 1353 bài tḥ và 21 bài văn xuôi, g̣ m 11 bài vị t theo tḥ ký họ c lụ n văn và 10 truỵ n ng̣ n vị t theo tḥ truỵ n ḳ . Trong ṣ này ṿ cḥ Nôm, có ṃ t ṣ bài hát nói, tḥ Đ̣ ng lụ t và bài phú Tài ṭ đa cùng (Ḅ c tài ṭ ḷ m c̣ nh kḥ n cùng). Ṿ cḥ Hán, kḥ i ḷ ng tḥ nhị u ḥ n, đ̣ c ṭ p ḥ p trong các ṭ p:

- Cao Bá Quát thi ṭ p
- Cao Chu Tḥ n di tḥ o
- Cao Chu Tḥ n thi ṭ p
- Ṃ n Hiên thi ṭ p

Ṣ nghị p văn cḥ ng

Gị i thị u ṃ t vài nét chính trong ṣ nghị p văn cḥ ng của Cao Bá Quát, GS. Vũ Khiêu vị t đ̣ i ý nḥ sau:

Tụ i tṛ c̣ a Cao Bá Quát đ̣ c ghi ḷ i ḅ ng hàng lọ t bài tḥ tràn đ̣ y khí phách (Tài mai [Tṛ ng mai], Thanh Trì phị m châu nam ḥ [Ṭ Thanh Trì buông thuỵ n xuôi nam], Quá Đ̣ c Thúy Ṣ n [Qua núi Đ̣ c Thúy]...). Trích hai câu trong bài Quá Đ̣ c Thúy Ṣ n:

Ngã đ̣ c đ̣ ng cao

Ḥ o ca ký ṿ n tḥ y

Đ̣ ch:

Ta mụ n trèo lên đ̣ nh cao ng̣ t

Hát vang lên đ̣ g̣ i ṭ m lòng vào mây ṇ c...

Nḥ ng ṛ i, ṃ y ḷ n khăn gói vào Hụ thi đ̣ u ḅ ḥ ng, nên ṃ ng khoa c̣ đã tan. Năm 32 tụ i, ḷ n đ̣ u ông đ̣ c ḅ làm ṃ t cḥ c quan nḥ (Hành ṭ u ḅ Ḷ). ̣ đây, ông ḅ t đ̣ u c̣ m tḥ y nḥ t chí và ḅ ṭ c khi nhìn tḥ y c̣ nh tḥ i nát, ḅ t công và hèn ỵ u c̣ a nhà Nguỵ n. Đ̣ n khi ḅ tù, ḅ tra ṭ n vì cḥ a nḥ ng quỵ n thi, ông càng đau kḥ , ụ ṭ c và căm thù cái trị u đình ̣ y (C̣ m ṣ c̣ m ṣ , túng bút ng̣ u tḥ [Ṇ i nhà giam nhân vị c c̣ m xúc phóng bút vị t ngay], Tṛ ng giang thiên [Ṃ t thiên ṿ nh cái gông dài], Đ̣ ng tiên ca [Bài ca cái roi song], Đ̣ c đ̣ c̣ m hoai [Ban đêm ṃ t mình c̣ m nghĩ]...). Trích ṃ y câu trong Tṛ ng giang thiên (đ̣ ch):

Gông dài!

Gông dài!

Mày ḅ t ta chẳng?

Ta cḥ ng có gì đáng ḥ p ṿ i mày cà!

Mày ḅ t tḥ nào đ̣ c ai pḥ i ai trái!

Mày cḥ ng qua cḥ là cái máy làm nḥ c ng̣ i đ̣ i mà thôi...

Sau tḥ i gian đ̣ ng trình hị u ḷ c, Cao Bá Quát ḅ tḥ y ṿ quê quán. Ông càng có nhị u đ̣ p ṭ p xúc ṿ i đ̣ i ṣ ng c̣ a nhân dân. Nḥ ng c̣ nh ng̣ i dân vì túng thị u đói rét, pḥ i đi xin ăn hay nḥ ng c̣ nh ḥ ḅ ḅ t phu ḅ t lính...đ̣ u đã làm ông đau xót, day đ̣ t (Cái ṭ [Ng̣ i ăn xin], Pḥ ṭ ng ṭ [Ng̣ i vắc hòm], Quan cḥ n [Xem phát cḥ n]...).

Đến ng tṛ c nḥ ng c̣ nh tình y, c̣ ng thêm ṇ i đau c̣ a ḅ n thân, cụ i cùng đã ḍ n ông đ̣ n nḥ ng ý nghĩ hành đ̣ ng:

Ta đã không ṇ nghe mãi bài tḥ Hoàng Đị u nói lên c̣ nh ly tán c̣ a nhân dân do chính ṣ hà kḥ c, :thì ḷ nào cḥ cḥ u g̣ i g̣ m mãi tâm ṣ vào khúc ngâm c̣ a Gia Cát Ḷ ng khi cḥ a ra giúp đ̣ i (Trích ḅ n ḍ ch bài Ng̣ u nhiên ṇ m ṃ đ̣ n thăm ông Tụ n pḥ ...)

Tuy nhiên, mãi đ̣ n ḷ n Cao Bá Quát ḅ đ̣ i ṿ làm Giáo tḥ Qụ c Oai, thì suy nghĩ ṃ i tṛ thành quỵ t tâm đ̣ ng lên đánh đ̣ nhà Nguỵ n (Đ̣ i vũ [Nhìn ṃ a], Trích Ṭ ng Nguỵ n Trúc Khê xụ t ḷ Tḥ ng Tín kiêm trí Lê Huy ṿnh lão Khê [Tị n Nguỵ n Trúc Khê ra nḥ n cḥ c ṭ i pḥ Tḥ ng Tín, đ̣ ng tḥ i g̣ i cho ông ḅ n già là Lê Huy Ṿnh]...). Trích gị i thị u:

Ṃ t tṛ i đ̣ ḷ n dĩ dàng nào?

Đ̣ dân đen than tḥ mãi...

(Trích Đ̣ i Vũ)

Và:

Tài trai ṣ ng̣ đ̣ i, đã không làm đ̣ c ṿ c pḥ i gan, ḅ g̣y cḥ n song, g̣i ṿ ng c̣ ng tḥ ng.

Ḷ i ng̣ i nhìn ḅ n c̣ m quỵ n sói lang hoành hành,

Đ̣ n lúc tụ i già thì ṃ c áo g̣ m ban ngày ṿ bơi nḥ quê ḥ ng.

Cḥ cú i đ̣ u lụ n xụ ng mái nhà tḥ p, nḥ c c̣ khí phách,

Đ̣ n lúc già thì g̣ i đ̣ u vào ṿ con mà cḥ t,

G̣i ṣ ḥ ng ng̣ i y xụ ng sụ i vàng g̣ p hai c̣ (Chu Văn An và Nguỵ n Tṛ i),

Thì cũng ṃ t đ̣ y, tṛ ng ng̣ c đánh, tḥ n ṣ c ṛ i ra mà thôi...

(Trích ḅ n ḍ ch nghĩa bài Ṭ ng Nguỵ n Trúc Khê xụ t ḷ Tḥ ng Tín kiêm trí Lê Huy ṿnh lão Khê)[11]

Trích đánh giá trong Ṭ đ̣ n văn ḥ c (ḅ ṃ i):

Cao Bá Quát là ṃ t nhà tḥ ṛ t có ḅ n lĩnh. Ṭ nḥ ng tác pḥ m đ̣ u tiên đã tḥ y lòng tin c̣ a nhà tḥ vào ý chí và tài năng c̣ a mình. Ông ṣ ng nghèo, nḥ ng khinh ḅ nḥ ng ḳ khom ḷ ng ụ n g̣ i đ̣ đ̣ c giàu sang, và tin ṛ ng mình có tḥ ṭ thay đ̣ i đ̣ i mình.

Đ̣ n khi làm quan, mụ n đem tài năng ra giúp đ̣ i, nḥ ng ṛ i Cao Bá Quát ṣ m nḥ n ra ṛ ng ṿ n đ̣ không ḥ đ̣ n gị n nḥ ông ṭ ng.

Có nḥ ng lúc c̣ m tḥ y ḅ t ḷ c trong ṿ c thay đ̣ i, ông mụ n ḥ ng nhàn, vào ḥ ng ḷ c nḥ Nguỵ n Công Tṛ . Tḥ nḥ ng ṃ i khi nghĩ đ̣ n nḥ ng ng̣ i cùng kḥ ḅ áp ḅ c, ông ḷ i tḥ y cách đó là không tḥ , mà pḥ i tìm ṃ t con đ̣ ng khác. Cụ i cùng, con đ̣ ng mà ông cḥ n là đ̣ n ṿ i phong trào nông dân kḥ i nghĩa cḥ ng ḷ i trị u đình.

Ngoài nḥ ng cḥ đ̣ nêu trên, ông còn vị t ṿ con, bè ḅ n, ḥ c trò và quê ḥ ng. Bài nào cũng tḥ m thị t, xúc đ̣ ng. Ông cũng có ṃ t ṣ bài đ̣ cao nḥ ng anh hùng trong ḷ ch ṣ , đ̣ qua đó tḥ hị n hoài bão c̣ a mình. Ông cũng có ṃ t ṣ bài tḥ vị t ṿ chuỵ n ḥ c, chuỵ n thi mà ông cho ṛ ng cḥ là chuỵ n "nhai ṿn nhá cḥ ". Trong đ̣ p đi sang Indonesia, ông cũng có nḥ ng bài tḥ pḥ ṇ nh c̣ nh ḅ t công gị a ng̣ i da tṛ ng ṿ i ng̣ i da đen...

Ṿ ṃ t ngḥ thụ t, Cao Bá Quát là ṃ t nhà tḥ tṛ tình ṿ i ṃ t bút pháp đ̣ c ṣ c. Ông làm tḥ nhanh, có lúc "̣ ng kḥ u thành cḥ ng", nḥ ng ṿ n tḥ hị n đ̣ c c̣ m xúc ṿ n đ̣ i dào và sâu

ḷ ng. Và ṃ c dù hình ṭ ng trong tḥ ông tḥ ng bay ḅ ng, lãng ṃ n, nḥ ng trong nḥ ng bài vị t ṿ quê ḥ ng thì ông ḷ i ṣ đ̣ ng ṛ t nhị u chi tị t hị n tḥ c g̣ i c̣ m. Ngoài ra, đ̣ i ṿ i thiên nhiên, ông cũng hay nhân cách hóa, coi đó nḥ nḥ ng ng̣ i ḅ n tri ḳ tri âm...[12]

Trích thêm ṃ t ṣ nḥ n xét khác:

• GS. Ḍ ng Qụ ng Hàm:

Cao Bá Quát là ṃ t văn hào có nhị u ý ṭ ṃ i ḷ , ḷ i ḷ cao ḳ [13].

• GS. Thanh Lãng:

Ṭ ṭ ng đ̣ c ḷ p c̣ a Cao Bá Quát khác cái chí nam nhi c̣ a Nguỵ n Công Tṛ . Ông Tṛ ḷ p nghị p là đ̣ giúp vua, đ̣ chu toàn nghĩa quân tḥ n; còn ông Quát mang c̣ cái ṃ ng thay đ̣ i tḥ i cụ c và chuỵ n ṿ n ṣ ṃ nh...Ṿ ṃ t ngḥ thụ t, ṣ tṛ ng c̣ a ông là tḥ phú [14] và tḥ ca trù. Hai tḥ này, ṿ i ông đã ṿ n ṭ i ṃ t trình đ̣ ngḥ thụ t tuỵ t ṿ i. Có đ̣ u ông hay ḷ m đ̣ ng cḥ nho và đ̣ n tích, vì ṿ y có thua kém Nguỵ n Công Tṛ ṿ tḥ lọ i ca trù [15].

• Thi sĩ Xuân Dị u:

Cao Bá Quát tṛ c ṃ t chúng ta, ṭ ng tṛ ng cho tài tḥ và tinh tḥ n pḥ n kháng. Còn trị t lý c̣ a ông chính là ḅ n bĩ pḥ c ṿ cho đ̣ i.[16]

• Sách Văn ḥ c 11 và Ng̣ văn 11 (âng cao):

Cao Bá Quát là ṃ t nhà tḥ ḷ n. Tḥ ông phong phú trong ṇ i dung c̣ m ḥ ng: tình c̣ m thị t tha g̣ n bó ṿ i quê ḥ ng x̣ ṣ , ṿ i ng̣ i thân, ṣ đ̣ ng c̣ m nhân ái ṿ i nḥ ng con ng̣ i lao kḥ ; nị m ṭ hào ṿ i quá kḥ ḷ ch ṣ dân ṭ c và có thái đ̣ phê phán ṃ nh ṃ đ̣ i ṿ i trị u chính đ̣ ng tḥ i.

Đ̣ c bị t qua tḥ văn, Cao Bá Quát còn ḅ c ḷ ṃ t tâm ḥ n phóng khoáng và ṃ t trí tụ sáng sụ t tị p nḥ n nḥ ng ḥ ng ṿ , nḥ ng màu ṣ c ṃ i ḷ khác ṿ i cái nhìn truỵ n tḥ ng.

Nḥ ṭ c̣ nḥ ng đ̣ u ỵ mà tḥ văn ông ṃ i ṃ , phóng khoáng, chú tṛ ng tình c̣ m riêng c̣ a con ng̣ i, đ̣ c ng̣ i đ̣ ng tḥ i ṛ t ṃ n ṃ . Xét ṿ ṿ trí ḷ ch ṣ , ông là nhà tḥ ḷ n sáng tác ḅ ng cḥ Hán ḳ sau Nguỵ n Du [17].

Vài ṿ n đ̣ liên quan

̣ Năm sinh, năm ṃ t

Ṿ năm sinh c̣ a Cao Bá Quát, GS. Vũ Khiêu cho bị t:

Ṣ sách trị u Nguỵ n không ghi ngày sinh c̣ a Cao Bá Quát. Kḥ ng đ̣ nh ông sinh năm 1809 là căn c̣ vào bài “Thiên c̣ thuỵ t” c̣ a ông. Trong bài có cḥ vị t: “Ṿ i cái tụ i ta ṃ i hai ḳ mà núi sông thành quách cũ, đã tḥ y thay đ̣ i đ̣ n ba ḷ n”. Cụ i bài ghi: “Tháng ṃ nh thu, năm Nhâm Thìn, Chu tḥ n tḥ vị t bài thuỵ t này”. Năm Nhâm Thìn ṭ c là năm 1832 - ṇ u ông đ̣ hai ḳ ṭ c 24 tụ i (tính theo âm ḷ ch) thì ṭ c là ông sinh năm Ḳ Ṭ , Gia Long tḥ 8 (1809) [18] Ṿ năm ṃ t, có ṃ t vài tác gị cho ṛ ng Cao Bá Quát ṃ t năm 1854. Nḥ ng theo Tṛ n Công Ngḥ thì:

Ṣ tḥ c, Cao Bá Quát ṃ t ngay ṭ i tṛ n tị n vào tháng Cḥ p năm Giáp Đ̣ n. Ṣ dĩ có ṣ nḥ m

lần là vì khi đi qua đường phố là năm 1854. Các nhà nghiên cứu uy quyền rằng tháng Chạp năm Giáp Thìn chuyển qua đường phố là năm sau: Ngày 01 tháng Chạp, năm Giáp Thìn nhậm ngày 18 tháng 01 năm 1855. Ngày 30 tháng Chạp, năm Giáp Thìn nhậm ngày 16 tháng 02 năm 1855. Như vậy nguyên tháng Chạp năm này đi vào năm 1855. Cho nên, năm qua đi của Cao Bá Quát phải ghi là năm 1855 mới đúng [19].

Những giai thoại

Hiện vẫn còn tồn tại nhiều giai thoại liên quan đến nhân cách và tài thơ của Cao Bá Quát (như Bậc thầy tài hoa vua, Chàng câu đối của vua, Cá nuốt ngỗng-ngỗng trời ngỗng, Trên đời đi đâu chó, Câu thơ thi xã v.v...[20]). Tuy nhiên, theo GS. Vũ Khiêu thì đa phần chúng đều thiển cận và chưa được xác minh. Bởi vậy theo ông chỉ có thể hiểu Cao Bá Quát và đánh giá đúng tầm vóc cùng hành động của ông trên cơ sở phân tích nguồn gốc xã hội, diễn biến trong cuộc đời và trong thơ văn của ông mà thôi [21]. Một mặt khác, giáo sư lại viết:

Khác với một số giai thoại có ý nói Cao Bá Quát là một con người kiêu căng, ngạo mạn; và qua số một bài thơ cùng bài hát nói được gán cho ông, có người còn muợn coi ông là kẻ thích hóm hỉnh, rêu rạc, trai gái...Trái lại, qua cuộc đời và thơ văn của ông, chứng tỏ ông là một người biết giữ gìn phẩm hạnh, đi xa đúng mực với cha mẹ, anh em, vợ con, hàng xóm và biết yêu quý đồng bào, quê hương.[22]

Đặc biệt đến Trần tình văn[23] của Cao Bá Nhạ, theo giáo sư thì rõ ràng có thể người cháu này đã đi rồi cho chú đời mình oan cho mình.

Thơ liên quan

Không chỉ tác phẩm của Cao Bá Quát bị thu đoạt, cấm tàng trữ và lưu hành; mà những bài thơ của các tác giả khác có nói đến ông đều không được in ấn hay phổ biến. Sau đây là hai bài thơ còn sót lại:

Nghe tin Cao Bá Quát bị bắt đi hiểu lý, buồn rầu Thôn ng Sơn công (tức Tùng Thiện Vương) đã làm bài thơ:

*Gia đình tôi mất thân thân khốn khốn
Núi chân trời chỉ có hình và bóng thân thân tảo tảo nhau.
Vườn cũ, ba cây trúc tùng hoang vắng
Đêm tàn, trong sương gió như hai người.
(Nghĩ đến chuyển) sông ngòi không mảy, lưu ngòi rì rầm mảy
Mùa bói ngày và tôi chỉ có nguyên do
Tình bạn bè vì ông, ngờ như nhìn vào phố ng Nam lo lắng
Ngày này bao lần trông đợi ân xá.
(Dịch nghĩa bài Thơ ng Cao Bá Quát)[24].*

Nghe tin ông mất, bạn ông là danh sĩ Nguyễn Văn Siêu [25] có bài thơ truy điệu, được dịch như sau:

*Đàn còn bên vách, sách bên màn
Mất gì nghìn thu bắt tiếng vang,
Điên điên non sông nhòa lại cũ,
Âm thầm đất nước ngậm bi thảm*

Cao Bá Quát (1809 – 1855)

Tác Giả: Saigon Echo sßu tßm

Chúa Nhật, 17 Tháng 10 Năm 2010 21:19

*Duyên văn đã kßt đây cùng đó,
Nghĩa cũ dù ai nhß chßng bußn!
Đßo hßc tßm chßa dß bißt,
Cßa ngßi i khép nép mãi sao đßng [26].*